

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-PT
Ngày: 17 - 5- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng;

2. Ông Nguyễn Phước Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phan Ý Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Năng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 51/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn N và Bùi Thanh P, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Bùi Thanh P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện AP, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

1/ Nguyễn Văn N, sinh năm: 1995; tại tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp AT, thị trấn AP, huyện AP, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo, Quốc tịch: Việt Nam; cha Nguyễn Văn B, sinh năm 1968 và mẹ Dương Thị S, sinh năm 1970; Anh em ruột có 02 người, bị cáo là người lớn nhất.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần, ngày 04/12/2020 bị Công an xã VH ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt xong;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/8/2021.

Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2/ Bùi Thanh P, sinh năm: 1992; tại tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp VH 2, xã VH 2 Đông, huyện AP, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn

hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; cha Bùi Thanh S2, sinh năm 1969 và mẹ Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1971; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Trần Thị Kim T2, sinh năm 1993; 02 người con chung (sinh năm 2016 và 2020).

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần, ngày 04/12/2020 bị Công an xã VH ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/8/2021.

Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 06 tháng 5 năm 2021, anh Trần Kế V - Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên TTT giao cho Nguyễn Văn Chí T3 là nhân viên của Công ty, điều khiển xe ô tô tải biển số 67C – 115.00 chở các thùng nước giải khát (Sting, Pepsi, Trà Ô long,...) đến xã PH, huyện AP để giao cho các cửa hàng bán tạp hóa. Đi cùng T3, có Nguyễn Văn N và Bùi Thanh P là phụ xe, hỗ trợ việc bốc vác hàng. Trên đường đi, N nảy sinh ý định lấy trộm bia ở các cửa hàng bán tạp hóa nên N đã rủ T3, P cùng thực hiện, thì cả 02 đồng ý. Tại cửa hàng của chị Nguyễn Thị N2 ngụ ấp PT, xã PH sau khi giao nước giải khát xong, P xin vào kho sắp xếp các thùng nước giải khát phụ chị N2 nhằm mục đích cảnh giới cho N ở bên ngoài lén lấy trộm 04 thùng bia (03 thùng Sài Gòn Lager; 01 thùng Tiger Lager) của chị N2, xong đưa T3 cất giấu phía sau thùng xe tải. Sau đó, anh V gọi P đi về trước, còn N và T3 tiếp tục đến khu vực ấp PT, xã PH giao nước giải khát cho cửa hàng của chị Phan Thị G, tại đây lợi dụng lúc chị G không cảnh giác, T3 và N tiếp tục lấy trộm 01 thùng bia Tiger Lager của chị, rồi lên xe tẩu thoát. Chị G phát hiện việc mất trộm, nên dùng xe mô tô đuổi theo T3 và N, yêu cầu kiểm tra phía sau thùng xe tải, thì phát hiện có 05 thùng bia các loại. Lúc này, chị G đến Công an xã PH trình báo sự việc. Tại cơ quan Công an N, P và T3 thừa nhận hành vi lấy trộm như vụ án.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn N và Bùi Thanh P từng bị Công an xã VH ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 04/12/2020, cả 02 đã nộp phạt xong.

Bị hại bà Phan Thị G, bà Nguyễn Thị N2 trình bày phù hợp như nội dung vụ án. Bà G, bà N2 đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Chí T3, Trần Kế V, trình bày phù hợp như nội dung vụ án.

Căn cứ Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 34 ngày 28/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện AP, tỉnh An Giang, xác định: 03 thùng bia Sài Gòn Lager (loại 24 lon/ thùng), trị giá: 03 x

230.000 đồng = 690.000 đồng; 02 thùng bia Tiger Lager (loại 24 lon/ thùng), trị giá: 02 x 320.000 đồng = 640.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 1.330.000 đồng.

Ngày 12/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AP ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn N và Bùi Thanh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 72/CT-VKSAP ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện AP đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện AP để xét xử Nguyễn Văn N và Bùi Thanh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện AP, tỉnh An Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Bùi Thanh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, bị cáo Bùi Thanh P có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, với lý do: Hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nghiêm khắc; trong khi đó bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được, phải nuôi 02 con còn rất nhỏ, một đứa sinh năm 2016, một đứa sinh năm 2020.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, bị cáo Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, với lý do: Bị cáo có trình độ học vấn thấp, gia đình có khó khăn về kinh tế, cha, mẹ bị cáo đã lớn tuổi, không còn khả năng lao động, bị cáo là lao động chính trong gia đình, khi bị phát hiện bị cáo thành khẩn khai báo, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 19/01/2022 và ngày 16/5/2022 bị hại Nguyễn Thị N2 có đơn xin bãi nại đối với các bị cáo, bị hại trình bày nếu việc bãi nại không được chấp nhận thì xin giảm hình phạt và xin cho các bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 22/01/2022 bị hại Nguyễn Thị N2 và Phan Thị G có đơn xin giảm hình phạt cho các bị cáo và xin cho các bị cáo được hưởng án treo, với lý do: Các bị hại đã nhận lại tài sản, các bị cáo đã ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo N, P thừa nhận có thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo là xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

- Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

+ Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo N, P đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

+ Về giải quyết vụ án:

Về nội dung kháng cáo của bị cáo, xét thấy:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 06/5/2021, bị cáo N, P đã có hành vi lén lút lấy trộm 04 thùng bia, loại thùng giấy 24 lon/thùng, gồm 01 thùng hiệu Tiger Lager và 03 thùng hiệu Sài Gòn Lager của bị hại Nguyễn Thị N2, tổng trị giá tài sản mà N cùng P lấy trộm là 1.010.000 đồng. Ngoài ra, cũng trong ngày 06/5/2021 bị cáo N còn lấy trộm 01 thùng bia hiệu Tiger Lager của bị hại Phan Thị G trị giá 320.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo N 02 lần lấy trộm là 1.330.000 đồng. Do các bị cáo N và bị cáo P đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mặc dù các bị cáo đã nộp phạt xong nhưng chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn N, Bùi Thanh P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm xem xét cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo N 09 tháng tù, xử phạt bị cáo P 06 tháng tù là có cơ sở.

Tuy nhiên, xét tổng trị giá tài sản các bị cáo cùng lấy trộm chỉ có 1.010.000 đồng, bị cáo N mặc dù có thực hiện thêm 01 lần lấy trộm khác trong ngày nhưng tài sản lấy trộm cũng chỉ có giá 320.000 đồng, người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường, nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” được quy định tại điểm h khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự là có thiếu sót.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, những người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và xin cho các bị cáo được hưởng án treo, đây là tình tiết mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết này đối với các bị cáo.

Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án. Xét thấy, nếu không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Do đó, về mức hình phạt đối với các bị cáo thì đề nghị giữ nguyên nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N và Bùi Thanh P; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HSST ngày 11/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện AP, tỉnh An Giang.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Bùi Thanh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 58, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 17/5/2022.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 58, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh P 06 (sáu) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 17/5/2022.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn N, Bùi Thanh P cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo N và P được nộp trong hạn luật định, đơn có nội dung rõ ràng, nên đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về nội dung vụ án, xét thấy:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 04/12/2020, Nguyễn Văn N và Bùi Thanh P đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, các bị cáo đã nộp phạt xong nhưng chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 06/5/2021 khi được phân công đi giao hàng nước giải khát cho các cửa hàng bán tạp hóa thuộc khu vực xã PH, huyện AP, tỉnh An Giang, lợi dụng sự mất cảnh

giác của người bị hại, các bị cáo N và P đã có hành vi lén lút lấy trộm 04 thùng bia, loại thùng giấy 24 lon/thùng, gồm 01 thùng bia hiệu Tiger Lager và 03 thùng bia hiệu Sài Gòn Lager của bị hại Nguyễn Thị N2, tổng trị giá tài sản mà bị cáo N và P cùng lấy trộm là 1.010.000 đồng. Trong ngày 06/5/2021 bị cáo N còn lấy trộm 01 thùng bia hiệu Tiger Lager của bị hại Phan Thị G giá trị có 320.000 đồng, tổng trị giá tài sản mà bị cáo N 02 lần lấy trộm là 1.330.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo N và P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2.1]. Về kháng cáo của bị cáo N và P xét thấy:

Các bị cáo Nguyễn Văn N và Bùi Thanh P là nhân viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên TTT. Các bị cáo N và P là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng với bản tính tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải tốn nhiều công sức lao động, các bị cáo đã lợi dụng sự mất cảnh giác của bị hại để lấy cắp tài sản. Hành vi của bị cáo thể hiện xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần có một hình phạt nhất định tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của các bị cáo đã thực hiện để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo N là người khởi xướng việc lấy trộm, cùng bị cáo P lên kế hoạch và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo P chỉ giữ vai trò thống nhất kế hoạch và cảnh giới để bị cáo N thực hiện hành vi lấy trộm tài sản, nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo N phải cao hơn bị cáo P.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo N 09 tháng tù, xử phạt bị cáo P 06 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, ngoài việc xem xét cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm không áp dụng thêm tình tiết “phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự là có thiếu sót. Bởi các lý do sau:

Tổng trị giá tài sản các bị cáo cùng lấy trộm chỉ có 1.010.000 đồng, bị cáo N mặc dù có thực hiện thêm 01 lần lấy trộm khác trong ngày 06/5/2021 nhưng tài sản lấy trộm cũng chỉ có giá 320.000 đồng, tổng trị giá tài sản mà bị cáo N 02 lần lấy trộm là 1.330.000 đồng, trong khi đó người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo .

Ngoài ra, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, những người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và xin cho các bị cáo được hưởng án treo, đây là tình tiết mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 điều 51 bộ luật Hình sự nên cũng cần xem xét đến.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án. Xét, nếu không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Do đó, cho các bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách bằng 02 lần mức hình phạt tù, được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

[3]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Bùi Thanh P; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HSST ngày 11/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện AP, tỉnh An Giang.

[4]. Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HSST ngày 11/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện AP, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo N và P được chấp nhận một phần, nên các bị cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị Nguyễn Văn N và kháng cáo của bị cáo Bùi Thanh P. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HSST ngày 11/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện AP, tỉnh An Giang.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Bùi Thanh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 58, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng được tính từ ngày 17/5/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân thị Trấn AP, huyện AP, tỉnh An Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 58, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh P 06 (sáu) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm được tính từ ngày 17/5/2022.

Giao bị cáo Bùi Thanh P cho Ủy ban nhân dân xã VH 2 Đông, huyện AP, tỉnh An Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Bùi Thanh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HSST ngày 11/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện AP, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện AP;
- TAND huyện AP;
- Công an huyện AP;
- Chi cục THADS huyện AP;
- UBND thị trấn AP, huyện AP;
- UBND xã VH 2 Đông, huyện AP;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG;
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- Lưu: Tòa Hình sự, Phòng KTNV & THAHS, Văn phòng, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Sơn